# để đ Túi g súng

ESTROHP

ần công dụng **dài lao** độ n g **co giãn túi** đ ự ớ n g **súng** D **dành cho** hàng ngày: nh ẹ , **linh** h i **cáo** **mái** đ ự ỏ a g dụn g cụ t iệ n dụn g **và** k iểu **dáng** hiệ n đạ

- 1 túi đùi
- 2 túi phía t
- 2 túi sau
- co giãn 2 chiều
- túi bao da
- viền **có** thể mở rộng
- vòng búa
- Thắt lưng **đàn** hồi ở **bên**
- **túi** đựng dụng cụ/đồng hồ **đo**
- Trọng lượng nhẹ
- **Safety Jogger**
- Túi đựng gia cố

| | |
|---|---|
| hợp chất | 100% **polyester**, độ co giãn cơ học T800, 150D*300D, 139T*121T, 250 g/㎡ , Polyamit có độ bền **cao** |
| Phạm vi kích thước | EU 42-64 / FR 36-58 |
| ẩn **hiệu** chu | EN 14404-4:2024<br>CE |

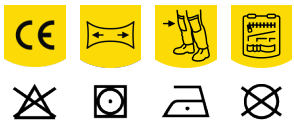

NAV

BLK

DGR

Nhẹ **và** bền
**Cải tiến** làm tăng

**mái**
**phù** hợp hoàn hảo về mặt **công thái** **mang** **đáng** k

viền **có** thể mở rộng
Đường viền **có** thể **kéo** dài cho **phép** lý

**Vòng** **dáng công thái** học
Mục **này** tuân theo hình dạng tự

**co giãn** thoả
Mục **này** được **làm** bằng vật liệu **co giãn** đảm bảo tự **do** chuyển

**túi đa** chức **năng**

**Công** nghiệp **n:**
Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, xây dự n g, Ngành công n g hiệ n p , Khai thác m ỏ